## ĐẶT VẤN ĐỀ

Tội phạm là một trong những lĩnh vực nghiên cứu khá thú vị trong xã hội, đây vừa là một trong những trọng tâm cần giải quyết đối với các cấp lãnh đạo, là một vấn đề không bao giờ hết nóng trên các phương tiện truyền thông thông tin, và cũng là một trong những lĩnh vực mà rất nhiều nhà nghiên cứu đã bỏ ra nhiều công sức để tìm ra mẫu số chung giải thích cho hành vi này. Đã có nhiều cách tiếp cận về vấn đề tội phạm, từ nghiên cứu chính sách, nghiên cứu hành vi- tâm lý, nghiên cứu lịch sử- văn hóa, và kể cả kinh tế học cũng có một góc dành riêng cho vấn đề này. Nhiều kinh tế gia đã bỏ ra rất nhiều công sức để giải thích cho những tình trạng tội phạm trong nhiều giai đoạn, từ cách tiếp cận xưa cũ như phân tích lợi ích chi phí (Becker, 1968), tiếp cận theo vĩ mô (Fajnzylber, 2000), đến tiếp cận với lý thuyết mới như tâm lý-hành vi (Levitt, 1999, trích trong Levitt, 2004).

Hiện nay ở Việt Nam, bài viết còn thấy khá ít những thông tin cũng như những bài nghiên cứu về lĩnh vực này. Vì vậy, bài nghiên cứu xin đem tới những tổng hợp về lĩnh vực Kinh tế học tội phạm, cũng như đưa ra những phân tích và nhận định riêng những tác động của xã hội lên hành vi của tội phạm, qua đó đem lại một ít đóng góp cho ngành Kinh tế học, cũng như đem lại cách nhìn kinh tế về thực tiễn, nhằm góp phần vào việc phân tích đưa ra chính sách nhằm giảm thiểu tình hình tội phạm.

## DIỄN BIẾN TỘI PHẠM Ở VIỆT NAM

Tội phạm luôn là đề tài gây nhức nhối cho toàn xã hội ở bất kể quốc gia, địa phương vào bất kỳ thời điểm nào. Giảm thiểu tội ác luôn là một trong những quốc sách hàng đầu của các chính phủ và cơ quan ban ngành nhằm ổn định đời sống cho người dân cũng như bảo vệ chính quyền nhà nước.

Theo số liệu thống kê trong sách trắng của Viện kiểm soát nhân dân Tối cao thì, trong năm 2015 tổng số vụ án đã khởi tố trên toàn quốc là 72.450 vụ với 109.096 bị can (chiếm 0,15% so với tổng số có độ tuổi chịu trách nhiệm hình sự). Đây là con số đáng khích lệ vì đã giảm khá nhiều so với giai đoạn 2010-2014, tương ứng là số vụ án giảm 7,54% và số bị can là 10,59%[[1]](#footnote-1).

Nhìn về con số của tình hình tội phạm thì có vẻ như tình hình đấu tranh cho hành vi vi phạm pháp luật đang diễn ra khá tốt, tuy nhiên có một lưu ý đáng giật mình, đó là chi phí cho việc phòng chống tội phạm là khổng lồ. Cụ thể theo báo cáo của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và đầu tư Bùi Quang Vinh báo cáo trước Quốc hội thì trong vòng 5 năm (từ 2011-2015), nhà nước đã dành khoảng 1.247 tỷ đồng thức hiện chương trình mục tiêu quốc gia phòng chống tội phạm, đạt 56% tổng kinh phí được phê duyệt của chương trình, trong đó ngân sách trung ương là 1.135 tỷ đồng và ngân sách địa phương là 112 tỷ đồng. Vị chi chúng ta đã sử dụng gần cả tỷ đồng cho một vụ án được khởi tố, đó là trong giai đoạn thực hiện đã giảm bớt chi phí mà lẽ ra theo con số phê duyệt là phải gấp đôi. Một con số khổng lồ[[2]](#footnote-2).

Như vậy, những chính sách giải quyết tình trạng tội phạm không phải là không đem lại kết quả, tuy nhiên chúng đã sử dụng quá nhiều nguồn lực của xã hội mà nếu chia ra chúng ta đã có thể giải quyết nhiều vấn đề khác còn tồn đọng. Thế nên, chúng ta cần đưa ra một giải pháp đơn giản hơn và ít tốn kém hơn nhằm giúp giảm chi phí cho vấn đề tội phạm, nhưng phải thật hiệu để giải quyết những hành vi vi phạm pháp luật này. Đây quả là một câu hỏi gây rất nhiều khó khăn và đau đầu cho những nhà hoạch định chính sách.

## CÚ HÍCH

Một giải pháp đơn giản và hiệu quả cho một vấn đề xã hội, ta phải hình dung nó như thế nào? Trong quyển sách nổi tiếng *Cú hích (Nudge, 2015)* của người được mệnh danh là cha đẻ của Kinh tế học hành vi, Richard H.Thaler và giáo sư hàng đầu về luật học, Cass R.Sunstein, đã gọi những giải pháp này là một “cú hích”. Đó là một hành động nhỏ nhưng đã đem lại một hệ quả to lớn, thông qua một tiến trình làm thay đổi thói quen và hành vi của xã hội, tức là nó tác động chính xác vào yếu điểm của vấn đề và đem lại thành quả ngoài mong muốn. Ví dụ như trong cuốn sách *Kinh tế học hài hước* (Freakonomic, 2011) của Steven D.Levitt và Stephen J.Dubner, một trong những vấn đề được đưa ra trao đổi đó chính là quá trình giải thích cho hiện tượng sụt giảm tội phạm một cách đáng ngạc nhiên ở Mĩ vào những năm 1990, tình trạng mà đến người lạc quan nhất trong giới chính khách của Mĩ cũng không ngờ tới. Bên cạnh những giả thiết nghe có phần “đao to búa lớn” được đưa ra như kinh tế phát triển mạnh nên xã hội được hưởng lợi, hệ thống nhà tù được tăng cường, cũng như số lượng cảnh sát được gia tăng, những chính sách mà thoạt nhìn chúng ta cũng thấy quen vì đó là những thứ tiếu tốn hơn một ngàn tỉ đồng mà nước ta đã bỏ ra trong năm năm qua! Tác giả đã chỉ ra nguyên nhân sâu xa và cốt yếu nhất đó lại đến từ chính sách cho phép nạo phá thai vào những năm 1970 ở nước Mĩ, chính điều này đã giúp cho nước Mĩ trong một giai đoạn không sinh thêm những thành viên phải sống trong điều kiện không lành mạnh, một dấu hiệu điển hình của đời sống một tên tội phạm.

Một giải pháp hoàn toàn bất ngờ và nằm ngoài dự tính của ngành Y tế Mĩ, và nó đã đem lại cho nước Mĩ một thành quả to lớn. Dĩ nhiên chúng ta luôn trông đợi sẽ đưa ra được một giải pháp tương tự, và thực sự thì nạo phá thai tại Việt Nam là cho phép! Tuy nhiên, việc đưa ra những quyết định như thế này không phải là luôn luôn có thể xảy ra, và công việc của chúng ta là giúp cho những nhà ban hành luật có thể đưa ra những quyết định này một cách dễ dàng dựa trên những công cụ kinh tế. Thaler và Sunstein đã đưa ra rất nhiều ví dụ trong cuốn sách *Cú hích (2015)* của mình, và điểm chung của những ví dụ này đó đều là những việc như thống kê, phân tích xử lý số liệu để tìm ra yếu tố tác động tốt nhất và mạnh mẽ nhất, để có thể chỉ cần đánh vào đó là đạt được thành công mĩ mãn. Đây đều là những công việc mà một nhà kinh tế làm hằng ngày, một công việc có liên quan thật sự đến kinh tế.

## KINH TẾ HỌC TỘI PHẠM

Gary S.Becker là một trong những người đã đi tiên phong trong lĩnh vực này và bài nghiên cứu vào năm 1968, *Crime and Punishment: An Economic Approach,* luôn là công trình được trích dẫn hàng đầu trong những bài nghiên cứu liên quan. Đã có hàng loạt những nhà kinh tế đi theo con đường này như Steven Levitt, Pablo Fajnzyber, Daniel Lederman, Norman Loayza… Họ đã đem lại rất nhiều góc nhìn với những phương pháp tiếp cận khác nhau từ đơn giản như thống kê mô tả cho đến phức tạp như sử dụng mô hình GMM trong kinh tế lượng hòng có thể tìm ra được một cái nhìn trực quan vào thế giới nằm ngoài vòng pháp luật (Fajnzylber, 2000). Từ đó đưa ra những giải pháp giải quyết tình trạng tội phạm tối ưu, cũng như chỉ điểm những sai sót trong chính sách được chính phủ hoạch định.

Bài nghiên cứu cho rằng đây cũng là một cách tiếp cận hay vì một trong những nhiệm vụ của nhà kinh tế là tìm cách phân phối nguồn tài nguyên giới hạn để đem lại thành quả tối ưu nhất. Giải quyết những vấn để phi kinh tế như thế này cũng là giúp cho đất nước tiết kiệm được tiền của cũng như công sức cho việc điều hành đất nước. Tuy nhiên, đáng tiếc là ở Việt Nam lại có quá ít các bài nghiên cứu về tội phạm, và còn ít hơn nữa những bài viết về Kinh tế học tội phạm. Nên bài nghiên cứu nghĩ một vấn đề như thế này chúng ta không thể bỏ qua, và một đề tài về Kinh tế học tội phạm là rất cần thiết.

Đã có nhiều ý kiến được đưa ra nhằm trao đổi làm sao hạ được con số tội phạm đã hoành hành như gia tăng cảnh sát, phạt nặng những hành vi vi phạm, giáo dục cho trẻ em về thượng tôn pháp luật (Levitt, 2004, Fajnzylber, 2000). Những vấn đề này có đem đến cho đất nước một tương lai ổn định hơn hay không, đó vẫn là một câu hỏi lớn. Tuy nhiên, trong khi những phương án trên đều là những phương án phải tốn rất rất nhiều trong nguồn ngân sách của chính phủ, khi mà ngân sách trong những năm qua là bội chi và cực kì eo hẹp[[3]](#footnote-3). Vậy thì liệu có một biện pháp nào giúp cho việc phòng chống tội phạm tiết kiệm được chi phí và đạt được hiệu quả cao hay không? Để trả lời cho câu hỏi này, bài nghiên cứu trong bài xin mạn phép được đưa ra những phân tích, bằng chứng và phương án khả thi để chúng ta có thể lựa chọn.

## SỰ CẦN THIẾT CỦA ĐỀ TÀI

Chúng ta sẽ đi qua hàng loạt những nghiên cứu liên quan đến Kinh tế học tội phạm, kể cả những nghiên cứu nền tảng cho đến những nghiên cứu thực tiễn. Trong phạm vi khả năng, bài nghiên cứu chỉ có thể liệt kê được một số nghiên cứu đặc trưng và có liên quan trực tiếp đến bài viết để có thể mang lại cái nhìn chung cho người đọc về những gì đang diễn ra xung quanh. Thế nhưng, qua những bài nghiên cứu đã giới thiệu chúng ta cũng đã có thể hình dung ra được một thế giới phong phú và khá là đồ sộ trong lĩnh vực Kinh tế học tội phạm này, có nhiều nghiên cứu đã đạt được những kết quả thực tiễn khi đã chỉ ra được chính xác nguyên nhân cũng như đưa ra những quyết sách phù hợp. Việc hình thành nên thị trường tội phạm, và xem tội phạm là những con người duy lý hiện vẫn còn đang trong vòng tranh cãi, khi chịu sự phản đối từ những nhà Tâm lý học tội phạm, tuy nhiên trong lĩnh vực Kinh tế học nói chung thì giả định này cũng đã được thừa nhận rộng rãi. Nó giúp đưa đến cho những nhà kinh tế một cái nhìn rõ ràng hơn về hành vi của một tên tội phạm, khi bỏ qua những yếu tố phi nghĩa tác động như những tác động về tâm thần hoặc ảo tưởng,… Nó cũng giúp cho những nhà kinh tế học có được nhận định rõ ràng hơn cho những chi phí và lợi ích mà kẻ phạm nhân đã đánh giá để ra quyết định. Từ đó biến hành vi phạm tội là một trong những hoạt động thị trường với những quyết định, kèm theo là những rủi ro, những cái được và mất, và dẫn đến là việc nhìn ra được những nguyên nhân rất sâu xa, những nguyên nhân kinh tế để từ đó có thể đưa ra những quyết định giúp cho việc phân bổ nguồn lực hợp lý. Bên cạnh những nghiên cứu về lý thuyết, đó là kèm theo rất rất nhiều những nghiên cứu thực tiễn, qua đó xây dựng mô hình dựa trên những nền tảng lý thuyết, cùng với sử dụng những dữ liệu thống kê trong quá khứ, sử dụng những công cụ thống kê mô tả và hồi quy để đem đến những kết quả sinh động, và những cái nhìn thuyết phục hơn. Như vậy, Kinh tế học tội phạm đã đem một giải pháp rất tốt và hữu hiệu cho những nỗ lực của cơ quan công quyền trong vấn đề đấu tranh với những hành động phi pháp.

Tuy nhiên, những nghiên cứu trên lại bỏ qua vai trò của một nhân vật quan trọng, đó là chính phủ. Như bài nghiên cứu đã đề cập, trong một thị trường đặc biệt như tội phạm, thì chính phủ chính là một trong những thành phần thuộc thị trường, một tác nhân có vai trò đưa ra mức giá để tội phạm chọn lựa hành vi của mình, một vai trò như một người cung trong thị trường. Đồng thời, những nghiên cứu không đưa ra vai trò thông tin khi mà luôn đưa ra giả thiết rằng những người phạm tội sẽ luôn phân tích được thông tin để đưa ra quyết định của mình, thế mà dường như vai trò thông tin lại không được tìm thấy trong những phân tích của những người đi trước. Bài nghiên cứu sẽ xoáy sâu vào những vấn đề này, để từ đó có thể nêu bật lên được vai trò của cơ quan hành pháp trong thị trường tội phạm, nhằm xây dựng được mô hình thuyết phục hơn và có tính ứng dụng trong thực tế.

1. *Nguồn: Vneconomy.vn* [↑](#footnote-ref-1)
2. *Nguồn: Vietnamnet.vn* [↑](#footnote-ref-2)
3. *Nguồn: Cafef.vn* [↑](#footnote-ref-3)